TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HƯNG YÊN** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2017/QĐST-HNGĐ	*TP. Hưng Yên, ngày 16 tháng 8 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2017/TLST-HNGĐ ngày 26/7/2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Thanh H,** sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: Xóm 1, Thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Tạm trú tại: Xóm T, khu phố N, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Anh **Trần Đình C**, sinh năm 1979.

Hộ khẩu thường trú: Xóm 1, Thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Cháu **Trần Minh Q**, sinh ngày 30/01/2011.
- Cháu **Trần Tuấn Q**, sinh ngày 25/11/2012.
- Cháu **Trần Diễm Q**, sinh ngày 27/5/2015.

Cháu Q, Q và Q đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Xóm 1, Thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Cháu Q, Q và Q đều tạm trú tại: Xóm T, khu phố N, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Trần Minh Q và Trần Tuấn Q là anh **Trần Đình C** (bố đẻ của các cháu).

Người đại diện hợp pháp cho cháu Trần Diễm Q là chị **Đỗ Thị Thanh H** (mẹ đẻ của cháu).

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thanh H và anh Trần Đình C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thanh H và anh Trần Đình C thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Chị Đỗ Thị Thanh H và anh Trần Đình C thống nhất thỏa thuận: Giao cháu **Trần Diễm Q**, sinh ngày 27/5/2015 cho chị Đỗ Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Q cho đến khi cháu tròn 18 tuổi. Giao các cháu **Trần Minh Q**, sinh ngày 30/01/2011 và **Trần Tuấn Q**, sinh ngày 25/11/2012 cho anh Trần Đình C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Q và cháu Q cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào, nên Tòa án không đề cập giải quyết.

* Về quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với các con sau khi ly hôn: Chị H, anh C có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, chị H, anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu chị H, anh C lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Chị H, anh C có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình hai bên và ruộng canh tác nông nghiệp: Các đương sự xác định không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

* **Về án phí**: Chị Đỗ Thị Thanh H tự nguyện nhận chịu cả 150.000đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số HY/2010/002872 ngày 25/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Chị Đỗ Thị Thanh H được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm lăm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố;
- Chi cục THADS TP;
- Các đương sự;
- UBND P. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Vũ Công Lợi